

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án hoạt động tuyến xe buýt Yên Phong - Thuận Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12;

Căn cứ Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông Vận tải về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ và Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Công văn số 499/UBND-XDCB ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc mở tuyến xe buýt Yên Phong - Từ Sơn - Tiên Du - Thuận Thành;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 406/TTr-SGTVT ngày 29/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hoạt động đối với tuyến xe buýt nội tỉnh: Yên Phong - Thuận Thành với các nội dung chủ yếu sau:

I. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG:

1. Các chỉ tiêu khai thác cơ bản:

- Điểm đầu, cuối:

+ Điểm đầu: Đền Lý Thường Kiệt (xã Tam Giang, huyện Yên Phong);

+ Điểm cuối: Chợ Trung tâm Phường Hồ (thị xã Thuận Thành).

- Lộ trình: Đền Lý Thường Kiệt - ĐT.277 - Thị trấn Chờ - ĐT.286 - ĐT.277 (Cụm Công nghiệp đa nghề Đông Thọ - thôn Bình An, thôn Đông Bích xã Đông Thọ, Mai Động, Khu đô thị Từ Sơn Garden City) - Đường Đồng kỳ 1 - Đường Nguyễn Văn Cừ - Trang Liệt - ĐT.295B (Đường Trần Phú - Đường Minh Khai - Bệnh viện Đa khoa Từ Sơn) - ĐT.287 (đường Lý Thánh Tông - cầu Đồng Xép - Chùa Phật Tích) - ĐT 276 (qua Cầu Sộp, xã Cảnh Hưng, Huyện Tiên Du) - TL279 (đường đê) - đường Thuận Thành 5 - cầu Kinh Dương Vương - ĐT.283 (đường đê - chùa Bút Tháp - đường Tô Quyền) - QL.17 - Đường Âu Cơ - Đường Vương Văn Trà - Chợ Trung tâm phường Hồ và ngược lại.

- Cự ly tuyến: 42,0 km.
- Thời gian hoạt động: 13 giờ/ngày.
- + Thời gian mở tuyến : T_{mt} : 5h30
- + Thời gian đóng tuyến : T_{dt} : 18h30
- + Giờ cao điểm : 6h00 - 8h00; 16h30 - 18h30.
- Số lượt xe chạy/ngày: 56 lượt xe/ngày (28 lượt đi, 28 lượt về).
- Tần suất xe chạy (thời gian giãn cách giữa 2 chuyến):
- + Giờ cao điểm: 20-25 phút/chuyến;
- + Giờ thấp điểm: 30-35 phút/chuyến.

2. Phương tiện:

- Có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô và Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ vận tải đường bộ.

- Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ô tô khách thành phố theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố: QCVN 10: 2015/BGTVT.

- Số lượng: 08 xe (trong đó có 07 xe vận doanh; 01 xe dự phòng).

- Sức chứa của phương tiện: Loại xe buýt trung bình (có sức chứa từ 41 hành khách đến 60 hành khách), đảm bảo điều kiện thuận tiện cho hành khách tiếp cận phương tiện dễ dàng,...

- Màu sơn: Theo màu sơn của nhà sản xuất.

3. Hình thức tổ chức khai thác:

- Phương thức cung ứng dịch vụ: Lựa chọn đơn vị tổ chức khai thác bằng hình thức đấu thầu.

- Hình thức tổ chức, quản lý: Doanh nghiệp vận tải tự đầu tư phương tiện, tổ chức quản lý, khai thác. Nhà nước hỗ trợ giá vé.

- Thời gian khai thác: 05 năm.

II. CƠ SỞ HẠ TẦNG VÀ CÁC ĐIỂM DỪNG ĐỖ TRÊN TUYẾN

- Sử dụng chung hạ tầng gồm: Hệ thống biển báo, vạch sơn, nhà chờ hiện có trên tuyến;

- Trong quá trình triển khai, căn cứ vào danh sách các điểm dừng đón trả khách dọc tuyến trong Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, Sở Giao thông vận tải Bắc Ninh tổ chức lắp bổ sung hệ thống biển báo, vạch sơn, nhà chờ trên tuyến đảm bảo thuận lợi cho người dân sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính xây dựng đơn giá chi phí hoạt động, giá vé, phương án trợ giá đối với tuyến xe buýt nêu trên.

- Triển khai thực hiện các bước đấu thầu lựa chọn đơn vị khai thác theo đúng quy định.

- Tổ chức ký hợp đồng cung cấp dịch vụ vận tải theo đúng phương án đã phê duyệt.

- Phê duyệt và quản lý biểu đồ chạy xe, chất lượng dịch vụ vận tải; quản lý chặt chẽ việc thực hiện phương án khai thác.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động trên tuyến, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực giao thông vận tải như: Vi phạm về hành trình, biểu đồ chạy xe, vi phạm dừng, đỗ đón, trả khách, vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông...

- Xem xét điều chỉnh lộ trình tuyến theo đề nghị của đơn vị khai thác đảm bảo phù hợp với thực tế và quyền lợi chính đáng của người dân và doanh nghiệp; đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh giá vé cho phù hợp với từng giai đoạn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh vận tải; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức thẩm định đơn giá vận hành, giá vé tuyến xe buýt nêu trên trình UBND tỉnh Quyết định làm cơ sở thực hiện các bước đấu thầu lựa chọn đơn vị khai thác theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đối với tuyến xe buýt nêu trên.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc vận hành, khai thác tuyến buýt trên theo quy định.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội; Cục thuế Bắc Ninh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.XDCB, KTTH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Tân Phương